



BẢN TIN

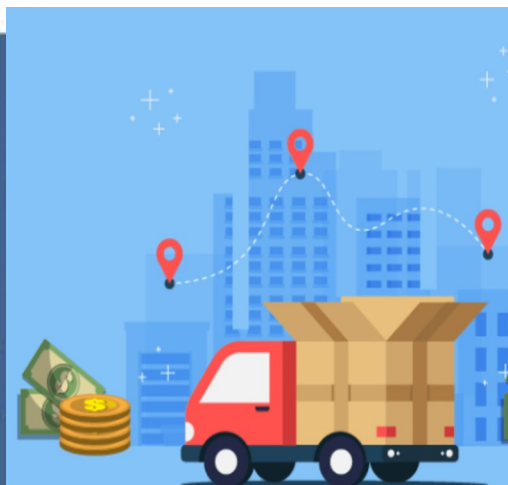
PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM



⇒ Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc



⇒ Ngành năng lượng tái tạo Hàn Quốc tận dụng cơ hội mở rộng thị trường tại Hoa Kỳ



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc 3
- ♦ Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc 4
- ♦ Bộ Công Thương tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc 5
- ♦ Hàn Quốc ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam 7

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Ca-na-đa gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với silicon kim loại từ Trung Quốc 9
- ♦ Hoa Kỳ áp dụng biện pháp phụng vệ thương mại đối với thuốc diệt cỏ 2,4-D từ Trung Quốc và Ấn Độ 11
- ♦ Ngành năng lượng tái tạo Hàn Quốc tận dụng cơ hội mở rộng thị trường tại Hoa Kỳ 13
- ♦ EU áp thuế chống trợ cấp đối với thiết bị nâng tự hành nhập khẩu từ Trung Quốc 14
- ♦ Ngành năng lượng tái tạo Hàn Quốc tận dụng cơ hội mở rộng thị trường tại Hoa Kỳ 16
- ♦ EU áp thuế chống trợ cấp đối với thiết bị nâng tự hành nhập khẩu từ Trung Quốc 16

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên vào thị trường Hoa Kỳ 17
- ♦ 18

Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc



Ngày 01 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Hàn Quốc là từ 0% tới 15,67%.

Sau khi rà soát và đối chiếu các tài liệu, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các bên liên quan đã hợp tác đầy đủ trong quá trình điều tra vụ việc, ngày 28 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1207/QĐ-BCT sửa đổi, bổ sung Quyết định số 914/QĐ-BCT ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc.

Theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với các bên liên quan để thu thập, xác minh thông tin, tài liệu các bên liên quan cung cấp và đưa ra kết luận cuối cùng trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện của vụ việc.

Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc



Ngày 21 tháng 2 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 460/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá tạm thời được áp dụng với hàng hóa bị điều tra từ Trung Quốc là từ 19,38% đến 27,83%.

Sau khi rà soát và đối chiếu các tài liệu, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các bên liên quan đã hợp tác đầy đủ trong quá trình điều tra vụ việc, ngày 28 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1204/QĐ-BCT sửa đổi, bổ sung Quyết định số 460/QĐ-BCT ngày 21 tháng 2 năm 2025 về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc.

Theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với các bên liên quan để thu thập, xác minh thông tin, tài liệu các bên liên quan cung cấp và đưa ra kết luận cuối cùng trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện của vụ việc.

Bộ Công Thương tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc

Căn cứ Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cơ quan điều tra sẽ tổ chức buổi tham vấn công khai trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 09h00 – 12h00, Thứ tư, ngày 04 tháng 6 năm 2024 (*theo giờ Hà Nội*).

2. Địa điểm: Dự kiến tại Tầng 2 nhà B, Trụ sở 54 Hai Bà Trưng – quận Hoàn Kiếm – Hà Nội. (Phòng họp cụ thể sẽ được thông báo sau).

3. Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.

4. Ngôn ngữ: Tiếng nói và chữ viết dùng trong buổi tham vấn là tiếng Việt. Các bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết khác, tuy nhiên phải có phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do các bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Các bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

5. Thời hạn gửi đăng ký tham gia và nội dung tham vấn

• **Thời hạn gửi đăng ký:** Đến hết ngày 27 tháng 05 năm 2025 (*theo giờ Hà Nội*).

• **Thời hạn gửi nội dung tham vấn:** Đến hết ngày 27 tháng 05 năm 2025 (*nếu có*).

Bản đăng ký tham gia theo mẫu (đính kèm) và nội dung tham vấn (nếu có) phải được nộp qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) của Cơ quan điều tra trong thời hạn quy định tại Thông báo này. Cơ quan điều tra chỉ xem xét các Bản đăng ký tham gia buổi tham vấn công khai được tiếp nhận **đến hết ngày 27 tháng 05 năm 2025 (theo giờ Hà Nội)**.

Ngoài ra, sau khi hoàn thành nộp các tài liệu qua TRAV ONLINE, công ty có thể gửi bản đăng ký và nội dung tham vấn (nếu có) bằng văn bản hoặc thư điện tử trong thời hạn quy định tại Thông báo này, theo địa chỉ dưới đây:

Cục Phòng vệ thương mại

Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7303.7898

Email: phungltk@moit.gov.vn; phuongvth@moit.gov.vn

Hàn Quốc ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng thép không gỉ cán nguội có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, Ủy ban Thương mại Hàn Quốc (KTC) đã ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc điều tra CBPG với thép không gỉ cán nguội có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam.

Theo đó, KTC xác định biên độ phá giá cho 02 bị đơn bắt buộc của Việt Nam lần lượt ở mức 18,81% (tăng 15,15% so với Kết luận sơ bộ) và 11,37% (giữ nguyên so với Kết luận sơ bộ). Các doanh nghiệp khác chịu mức thuế chung là 11,37% (tăng 6,58% so với Kết luận sơ bộ).

Như vậy có thể thấy mức thuế trên có sự gia tăng đáng kể so với Kết luận sơ bộ ban hành trước đó. Nguyên nhân của sự gia tăng trên là do KTC có sự điều chỉnh trong phương pháp tính toán biên độ phá giá đối với 01 trong 02 công ty bị đơn bắt buộc dẫn tới mức thuế gia tăng.

Mức thuế trên sẽ gây khó khăn nhất định cho các doanh nghiệp xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sang Hàn Quốc. Các doanh nghiệp cần có sự chuẩn bị cần thiết để đề nghị KTC rà soát lại mức thuế thông qua rà soát hàng năm/giữa kỳ và/hoặc tham gia rà soát nhà xuất khẩu mới để có thể đạt được mức thuế tốt hơn trong thời gian tới.

Một số thông tin chung về vụ việc:

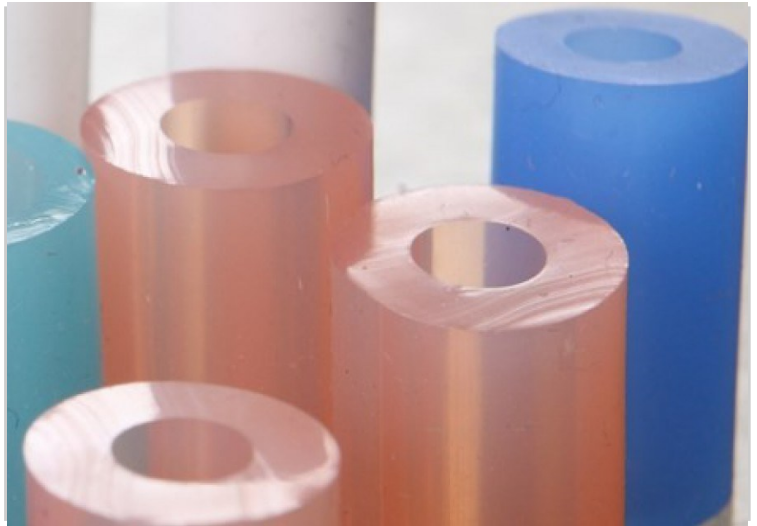


- Ngày ban hành thông báo khởi xướng: 30 tháng 5 năm 2024;
- Thời kỳ điều tra bán phá giá: từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023;
- Thời kỳ điều tra thiệt hại: từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023;
- Bên yêu cầu: Công ty TNHH POSCO;
- Mặt hàng bị điều tra: thép không gỉ cán nguội;
- Bên yêu cầu cáo buộc lượng nhập khẩu thép không gỉ cán nguội có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam có sự gia tăng đáng kể, gây ra thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước;
- Theo số liệu của Cục Hải quan, trong giai đoạn 2020 - 2023, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng bị điều tra sang thị trường Hàn Quốc có sự gia tăng đáng kể. Cụ thể, năm 2020 đạt khoảng 2,1 triệu USD, năm 2021 đạt trên 5,5 triệu USD (tăng 61%), năm 2022 đạt trên 194,1 triệu USD (tăng 3000%) và năm 2023 đạt 227,8 triệu USD (tăng 14%).

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng. Email: dungban@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

Ca-na-đa gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với silicon kim loại từ Trung Quốc

Ngày 30 tháng 4 năm 2025, Toà án Thương mại Quốc tế Ca-na-đa (CITT) đã ra quyết định tiếp tục áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với silicon kim loại nhập khẩu từ Trung Quốc, sau khi cơ quan này tiến hành rà soát cuối kỳ đối với sản phẩm nói trên.



Lệnh áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp được áp dụng đối với silicon kim loại của Trung Quốc lần đầu vào năm 2013, sau đó tiếp tục được gia hạn vào năm 2019.

Quyết định lần này được đưa ra sau khi CITT tiến hành rà soát cuối kỳ, nhằm xem xét tác động của việc dỡ bỏ thuế quan đối với sản phẩm bị điều tra đối với thị trường Ca-na-đa. Kết quả cho thấy nếu lệnh áp thuế hết hiệu lực, ngành sản xuất silicon kim loại trong nước có khả năng chịu thiệt hại nghiêm trọng trước hàng hoá xuất khẩu của Trung Quốc. Vì vậy, cơ quan này đã quyết định duy trì các biện pháp phòng vệ thương mại đã có.

Với quyết định này, Cơ quan Dịch vụ Biên giới Ca-na-đa (CBSA) sẽ tiếp tục áp dụng các khoản thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm silicon kim loại từ Trung Quốc, nhằm đảm bảo sự cạnh tranh công bằng trong ngành công nghiệp này.

Sản phẩm bị áp thuế bao gồm: kim loại silic chứa từ 96% đến 99,99% silic theo trọng lượng và kim loại silic chứa từ 89% đến 96% silic theo trọng lượng có chứa nhôm lớn hơn 0,2% theo trọng lượng, bất kể hình dạng hoặc theo kích thước của chúng.

Tổng hợp từ Thông tin Chính phủ Ca-na-đa (canada.ca)

Hoa Kỳ áp dụng biện pháp phặng vệ thương mại đối với thuốc diệt cỏ 2,4-D từ Trung Quốc và Ấn Độ

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) đã chính thức đưa ra quyết định áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với thuốc diệt cỏ 2,4-D nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ, với mức thuế cụ thể chưa được công bố. Động thái này nhằm bảo vệ nhà sản xuất nội địa là Corteva Agriscience, tuy nhiên hành động này lại gây ra lo ngại lớn đối với cộng đồng nông dân Hoa Kỳ.

Quyết định của ITC vấp phải sự phản đối mạnh mẽ từ Hiệp hội những người trồng ngô quốc gia (NCGA) và Hiệp hội đậu nành Hoa Kỳ (ASA). Hai tổ chức này cảnh báo rằng nông dân phụ thuộc vào các sản phẩm nhập khẩu giá rẻ để giảm chi phí sản xuất trong bối cảnh giá nguyên liệu tăng mạnh.

Chủ tịch NCGA, ông Kenneth Hartman Jr., cho rằng nông dân không nên bị buộc phải chỉ dựa vào một nhà cung cấp nội địa. Ông cảnh báo rằng quyết định của ITC có thể gây thiếu hụt nguồn cung 2,4-D, khiến giá thuốc diệt cỏ tăng cao và gây ảnh hưởng đến khả năng canh tác.

Ông Caleb Ragland, Chủ tịch ASA, nhấn mạnh vai trò thiết yếu của 2,4-D trong diệt cỏ trước khi trồng, đặc biệt trong các mô hình canh tác không cày xới. Nếu giá thành tăng mạnh, nông dân có thể phải cắt giảm liều lượng sử dụng hoặc chuyển sang sản phẩm kém hiệu quả hơn, điều này làm tăng rủi ro về năng suất cây trồng.

Tại nhiều khu vực, giá của 2,4-D tổng hợp đã tăng gấp đôi ngay trước khi ITC công bố quyết định, và dự kiến sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới. Điều này gây sức ép tài chính lớn lên nông dân, vốn đã chịu ảnh hưởng từ chi phí đầu vào tăng cao và giá bán nông sản thấp.

Trong khi nông dân phản đối, Corteva Agriscience, nhà sản xuất nội địa duy nhất của 2,4-D, lại ủng hộ phán quyết của ITC. Theo đơn kiện của Corteva, 81% lượng 2,4-D nhập khẩu vào Hoa Kỳ đến từ Trung Quốc và Ấn Độ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu và thị phần của công ty.

Hiện tại, mức thuế nhập khẩu 2,4-D đang chịu ảnh hưởng từ:



- Thuế nhập khẩu từ Trung Quốc: 145%.
- Thuế nhập khẩu từ Ấn Độ: 10%, cộng thêm thuế mới được ITC công bố.

Theo ông Barham, quyết định của ITC không chỉ gây bất lợi cho nông dân, mà còn đặt ngành nông nghiệp Hoa Kỳ vào thế cạnh tranh khó khăn trên thị trường toàn cầu. Nông dân không thể tăng giá bán để bù đắp chi phí đầu vào, khiến biên lợi nhuận ngày càng thu hẹp. Ông Barham cho rằng: "Nông dân là những người chịu thiệt hại lớn nhất trong tình huống này. Họ là người tiếp nhận giá cả chứ không phải người quyết định giá bán, nên việc tăng chi phí đầu vào khiến họ gặp áp lực tài chính nghiêm trọng."

Ông Barham cũng chỉ trích chính phủ về việc can thiệp quá mức vào thị trường, khiến nông dân Hoa Kỳ gặp bất lợi so với các đối thủ cạnh tranh trên toàn cầu.

Quyết định của Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ về việc áp thuế nhập khẩu 2,4-D từ Trung Quốc và Ấn Độ có tác động sâu rộng đến toàn bộ chuỗi cung ứng nông nghiệp Hoa Kỳ. Trong khi Corteva Agriscience hưởng lợi từ biện pháp bảo hộ, thì nông dân lại chịu thiệt hại lớn do giá thuốc diệt cỏ tăng cao.

Vấn đề này đặt ra câu hỏi về tính hợp lý của các chính sách thương mại và mức độ bảo vệ mà các doanh nghiệp nội địa cần có trước sự cạnh tranh quốc tế. Trong thời gian tới, nông dân Hoa Kỳ sẽ phải tìm cách thích ứng với giá cả tăng cao và điều chỉnh phương thức sản xuất để duy trì lợi nhuận trong bối cảnh kinh tế khó khăn.

Tổng hợp từ Successful Farming (agriculture.com)

Ngành năng lượng tái tạo Hàn Quốc tận dụng cơ hội mở rộng thị trường tại Hoa Kỳ

Trong bối cảnh cuộc chiến thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc leo thang, các công ty năng lượng tái tạo của Hàn Quốc đang tích cực mở rộng tại thị trường Hoa Kỳ. Với các mức thuế mới áp dụng lên sản phẩm Trung Quốc và Đông Nam Á, các doanh nghiệp Hàn Quốc đã nhanh chóng chớp thời cơ để đầu tư mạnh mẽ vào lĩnh vực điện mặt trời, hệ thống lưu trữ năng lượng (ESS) và điện gió tại Hoa Kỳ.

Theo Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC), Hoa Kỳ đã áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp lên tấm pin mặt trời và tế bào quang điện từ Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Thái Lan và Việt Nam:

- Thuế chống bán phá giá: Từ 6,10% đến 271,28%, tùy theo quốc gia và doanh nghiệp.
- Thuế chống trợ cấp: Từ 14,64% đến 3.403,96%, tùy từng trường hợp cụ thể.

Điều này gây tổn thất nặng nề đối với các công ty Trung Quốc như Trina Solar và Jinko Solar, vốn sản xuất pin mặt trời tại Đông Nam Á để xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Trong năm 2024, 94,4% lượng nhập khẩu pin mặt trời của Hoa Kỳ đến từ bốn nước Đông Nam Á này, cho thấy mức độ ảnh hưởng của chính sách mới.

Ngược lại, các công ty Hàn Quốc có nhà máy sản xuất tại Hoa Kỳ lại hưởng lợi từ chính sách thuế quan mới. Hanwha Solutions đang xây dựng Solar Hub, một tổ hợp sản xuất sản phẩm năng lượng mặt trời tại Georgia, dự kiến hoàn thành vào nửa cuối năm 2025 với tổng vốn đầu tư khoảng 3.000 tỷ won. OCI Holdings, hiện đã có một nhà máy sản xuất mô-đun năng lượng mặt trời ở Hoa Kỳ, tiếp tục đầu tư 265 triệu USD để sản xuất tế bào quang điện tại Texas, bắt đầu từ nửa đầu năm 2026.

Không chỉ trong lĩnh vực điện mặt trời, các công ty Hàn Quốc sản xuất hệ thống lưu trữ năng lượng (ESS) cũng đang tận dụng cơ hội tại Hoa Kỳ. Chính quyền Trump trước đây đã áp thuế lên tới 145% đối với các sản phẩm ESS từ Trung Quốc. Năm 2024, 87% thị trường pin ESS tại Bắc Hoa Kỳ thuộc về các công ty Trung Quốc.



Tuy nhiên, với mức thuế cao này, các nhà sản xuất pin ESS của Hàn Quốc đang nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường Hoa Kỳ. LG Energy Solution sẽ bắt đầu sản xuất pin lithium iron phosphate (LFP) dành cho ESS tại Michigan từ nửa cuối năm 2025. Samsung SDI cũng dự kiến sản xuất pin ESS tại Hoa Kỳ từ năm 2027

Ngoài lĩnh vực điện mặt trời và ESS, các công ty Hàn Quốc cũng đang tăng cường đầu tư vào ngành điện gió tại Hoa Kỳ. LS Cable & System lên kế hoạch sản xuất cáp ngầm phục vụ điện gió tại nhà máy Virginia, bắt đầu từ năm 2028. CS Wind hiện sản xuất tháp điện gió tại Colorado, sau khi mua lại nhà máy này vào năm 2021 với hơn 200 triệu USD.

Việc Hoa Kỳ siết chặt thuế quan với Trung Quốc đã mở ra cơ hội vàng cho các công ty Hàn Quốc, giúp họ mở rộng sản xuất tại Hoa Kỳ, tránh rủi ro thuế quan và tăng cường sức cạnh tranh.

Bằng cách đầu tư mạnh mẽ vào sản xuất nội địa tại Hoa Kỳ, các doanh nghiệp Hàn Quốc không chỉ tránh được hàng rào thuế quan, mà còn chiếm lĩnh thị trường năng lượng tái tạo tại Hoa Kỳ, vốn đang là trọng tâm trong chiến lược năng lượng của chính quyền Hoa Kỳ.

Tổng hợp từ The Dong-a Ilbo (donga.com)

EU áp thuế chống trợ cấp đối với thiết bị nâng tự hành nhập khẩu từ Trung Quốc



Liên minh châu Âu (EU) đã áp dụng mức thuế mới đối với các thiết bị nâng tự hành (MEWP) nhập khẩu từ Trung Quốc sau cuộc điều tra chống trợ cấp của Ủy ban châu Âu (EC). Các mức thuế chống trợ cấp dao động từ 0% đến 14%, được áp dụng sau kết quả của cuộc điều tra trợ cấp. Trước đó, EU đã áp đặt thuế chống bán phá giá vào tháng 1 năm nay đối với các nhà sản xuất Trung Quốc. Tuy nhiên, mức thuế này đã được điều chỉnh sau cuộc điều tra trợ cấp để tránh tính thuế hai lần. Điều đó đồng nghĩa với việc thuế chống bán phá giá đối với nhiều nhà sản xuất được điều chỉnh giảm.

Cuộc điều tra trợ cấp được khởi xướng theo đề nghị của một liên minh các nhà sản xuất trong ngành, bao gồm các công ty như Haulotte và Manitou. Hai loại thuế này áp dụng đối với các thiết bị nâng tự hành, bao gồm thang nâng cắt kéo, thang nâng ống lồng và thang nâng dạng khớp nối có chiều cao làm việc từ 6m trở lên. Ngoài ra, các bộ phận lắp ráp hoàn chỉnh hoặc có thể lắp ráp, như khung gầm, tháp quay, nền tảng nâng và hệ thống nâng, cũng thuộc phạm vi áp dụng thuế. Tuy nhiên, các bộ phận riêng lẻ khi bán riêng lẻ và thang nâng gắn trên xe thì không chịu mức thuế này.

Cuộc điều tra trợ cấp tập trung vào việc chính phủ Trung Quốc hỗ trợ tài chính cho các nhà sản xuất trong nước để đẩy mạnh xuất khẩu sang EU. EC nhận định rằng Trung Quốc có hệ thống kiểm soát tài chính chặt chẽ, khác biệt so với các nền kinh tế phương Tây, nơi các

cung cầu thị trường là yếu tố chi phối chính. Theo EC, hệ thống tài chính của Trung Quốc chủ yếu do các ngân hàng nhà nước kiểm soát, khiến các doanh nghiệp nhận được các khoản vay ưu đãi và các hình thức tài trợ đặc biệt khác.

Công ty	Thuế chống trợ cấp	Thuế chống bán phá giá
Hunan Sinoboom Intelligent Equipment	7,3%	42%
Zoomlion Intelligent Access Machinery	11,6%	30,1%
Zhejiang Dingli Machinery	14,2%	6,4%
Oshkosh JLG (Tianjin) Equipment Technology	0%	22,5%
Terex (Changzhou) Machinery	12,1%	22,9%
- Lingong Heavy Machinery Co - Terex (Changzhou) Machinery - XCMG Fire Fighting Safety Equipment - Haulotte Access Equipment Manufacturing - Fronteq (Changzhou) Machinery - Jiangsu Liugong Machinery - Hangcha Group - Shandong Chufeng Heavy Industry Machinery - Mantall Heavy Industry - Jinan Juxin Machinery - Shandong Yuntian Intelligent Machinery Equipment	12,1%	30,1%
- Reeslift - Shandong Qiyun Group - Sunward Intelligent Equipment	14,2%	30,1%
Zhejiang Noblelift Equipment Joint Stock	12,1%	54,6%
All other companies	14,2%	52,5%

EC kết luận rằng các nhà sản xuất Trung Quốc hưởng lợi từ việc nhận tài trợ dưới hình thức tín dụng ưu đãi, trái phiếu và các công cụ tài chính khác với lãi suất thấp hơn mức thị trường. Đây được coi là trợ cấp có thể đối kháng theo các quy tắc thương mại quốc tế.

Việc EU áp thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá có thể thay đổi thị trường MEWP tại châu Âu trong dài hạn. Một số nhà sản xuất đã và đang thúc đẩy sản xuất nội địa để đảm bảo sự hiện diện ổn định tại thị trường EU. Trong khi đó, sự cạnh tranh về giá cả sẽ phụ thuộc vào chiến lược của các công ty Trung Quốc – liệu họ tăng giá bán hay giảm lợi nhuận để duy trì thị phần.

Tổng hợp từ Construction Briefing (constructionbriefing.com)



Tình hình xuất khẩu mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên vào thị trường Hoa Kỳ

1. Mô tả và quy trình sản xuất

Tủ lạnh có ngăn đông ở trên, hay còn gọi là tủ lạnh ngăn đá trên, là một trong những kiểu tủ lạnh truyền thống và phổ biến nhất hiện nay. Với thiết kế đặc trưng, ngăn đông được bố trí ở phía trên – chiếm khoảng 1/3 chiều cao tổng thể – trong khi ngăn mát nằm phía dưới dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, rau củ, nước uống,... Nhiều mẫu còn được trang bị thêm các khay đựng trứng, ngăn chứa rau quả riêng biệt và ngăn cửa tiện lợi. Dung tích của dòng sản phẩm này thường dao động từ 130L đến 400L, phù hợp với nhu cầu sinh hoạt của các gia đình có từ 2 đến 5 thành viên. Ưu điểm nổi bật là kích thước nhỏ gọn, dễ dàng lắp đặt trong không gian bếp hạn chế về diện tích.

Về mặt công nghệ, tủ lạnh ngăn đá trên có khả năng làm lạnh nhanh, đặc biệt là trong ngăn đông, giúp bảo quản thịt cá hiệu quả. Một số mẫu sử dụng công nghệ làm lạnh đơn, trong khi các phiên bản hiện đại hơn áp dụng công nghệ làm lạnh đa chiều kết hợp với Inverter giúp tiết kiệm điện năng. Bên cạnh đó, một số dòng cao cấp còn tích hợp tính năng kháng khuẩn – khử

mùi bằng tia UV hoặc Nano Ag+. Đây cũng là dòng tủ lạnh được ưa chuộng bởi giá thành hợp lý, dễ sử dụng (do ngăn đá ít dùng được đặt ở trên, hạn chế việc phải cúi người), tiết kiệm điện và có độ bền cao.

Quy trình sản xuất tủ lạnh ngăn đá trên được thực hiện theo nhiều công đoạn chặt chẽ và hiện đại. Đầu tiên là khâu thiết kế kỹ thuật, nơi các kỹ sư phân tích nhu cầu thị trường để xác định dung tích, kiểu dáng, công suất tiêu thụ phù hợp. Thiết kế 3D được thực hiện bằng phần mềm CAD/CAE như AutoCAD hay SolidWorks, đồng thời mô phỏng luồng khí lạnh để tối ưu hóa hiệu quả làm lạnh. Giai đoạn này cũng bao gồm thiết kế mạch điện, phần mềm điều khiển và cảm biến nếu tủ tích hợp công nghệ thông minh.

Tiếp theo là giai đoạn gia công vỏ tủ và khoang chứa. Thép cuộn được cắt và dập định hình tạo thành khung vỏ, sau đó được hàn điểm để ghép thân và sơn phủ chống ăn mòn bằng phương pháp sơn tĩnh điện hoặc cán inox. Lớp cách nhiệt được tạo ra bằng việc phun polyurethane (PU) ở áp suất cao, tiếp đó là lắp lớp lót nhựa bên trong để đảm bảo độ bền cơ học và khả năng giữ lạnh lâu dài.

Cùng lúc, các linh kiện làm lạnh như máy nén, dàn nóng – dàn lạnh, quạt gió, cảm biến nhiệt độ và rơ-le cũng được gia công. Các ống đồng dẫn môi chất lạnh được cuộn, hàn nối chính xác, vì hệ thống này ảnh hưởng trực tiếp đến tuổi thọ, độ ồn và hiệu quả năng lượng của tủ.

Trong giai đoạn lắp ráp tổng thể, các bộ phận được tích hợp vào khung vỏ: máy nén được bắt vít cố định, dàn nóng và dàn lạnh được bố trí đúng vị trí, bo mạch và dây điện được đi theo sơ đồ chuẩn. Cửa tủ được lắp cùng ron cao su và tay cầm, đảm bảo độ kín khít. Phụ kiện như khay, hộp đá, hộp rau,... cũng được gắn hoàn chỉnh. Sau khi hút chân không, tủ được nạp gas lạnh (tùy loại như R134a, R600a hoặc R290) và hàn kín đầu ống dẫn gas. Quá trình lắp ráp được thực hiện bán tự động với sự hỗ trợ của robot công nghiệp.

Tủ lạnh sau lắp ráp sẽ được đưa vào giai đoạn kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt. Điều này bao gồm kiểm tra rò rỉ gas bằng khí Helium, kiểm tra độ kín của cửa bằng cảm biến áp suất, và chạy thử trong phòng mô phỏng nhiệt độ từ 24 đến 72 giờ để đo đặc các thông số như nhiệt độ từng ngăn, mức tiêu thụ điện, độ ồn, chu kỳ làm lạnh – ngắt, và đảm bảo tiêu chuẩn an toàn điện (CE, UL, JIS). Những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn sẽ bị loại hoặc đưa trở lại điều chỉnh trước khi tái kiểm định.

Cuối cùng, sản phẩm được vệ sinh, đóng gói bằng xốp và thùng carton chống va đập, dán nhãn mã QR phục vụ truy xuất nguồn gốc, rồi phân phối tới kho trung gian hoặc trực tiếp ra thị trường.

Trong bối cảnh công nghiệp 4.0, quy trình sản xuất tủ lạnh ngăn đá trên cũng đang dần hiện đại hóa với nhiều công nghệ tiên tiến như: tự động hóa dây chuyền bằng robot, in 3D linh kiện để rút ngắn thời gian R&D, sử dụng gas lạnh sinh học thân thiện môi trường (R600a, R290), và tích hợp IoT giúp người dùng điều khiển tủ qua smartphone hoặc để thiết bị tự điều chỉnh nhiệt độ theo nhu cầu sử dụng.

2. Thị trường tủ lạnh có ngăn đông ở trên của Hoa Kỳ và xu hướng

Tủ lạnh là một trong những thiết bị gia dụng thiết yếu trong mọi hộ gia đình tại Hoa Kỳ. Trong số các dòng sản phẩm hiện có, tủ lạnh có ngăn đông phía trên (top freezer refrigerators) vẫn giữ được vị thế vững chắc trên thị trường nhờ thiết kế truyền thống, giá thành hợp lý và hiệu quả sử dụng phù hợp với đại đa số người tiêu dùng.

Vị trí của tủ lạnh ngăn đông ở trên tại thị trường Hoa Kỳ:

Tính đến năm 2024, phân khúc tủ lạnh ngăn đông trên chiếm khoảng 37% thị phần tại Hoa Kỳ – một con số đáng kể trong bối cảnh thị trường có sự đa dạng cao về thiết kế, từ loại side-by-side, ngăn đá dưới

(bottom freezer), đến các mẫu cao cấp như French door. Lý do chủ yếu giúp loại tủ lạnh này duy trì được sức hút là sự kết hợp giữa hiệu suất làm lạnh tốt và chi phí đầu tư thấp.

Đây là sự lựa chọn phổ biến trong các hộ gia đình có thu nhập trung bình, sinh viên, hoặc những người sống trong không gian nhỏ như căn hộ. Không chỉ vậy, nhiều khách sạn, nhà nghỉ và cơ sở lưu trú tầm trung tại Hoa Kỳ cũng ưa chuộng loại tủ này cho phòng khách.

Đổi mới sản phẩm và xu hướng công nghệ

Mặc dù mang thiết kế cổ điển, các dòng tủ lạnh ngăn đông trên hiện nay đã có nhiều cải tiến đáng chú ý.

Các nhà sản xuất như Whirlpool, GE Appliances, và Frigidaire đang tích cực nâng cấp dòng sản phẩm bằng việc tích hợp công nghệ cách nhiệt mới, tiết kiệm điện năng, vận hành êm ái và sử dụng chất làm lạnh thân thiện môi trường.

Một ví dụ nổi bật là công nghệ SlimTech của Whirlpool – sử dụng vật liệu cách nhiệt chân không, giúp tủ mỏng hơn nhưng lại có dung tích lớn hơn và hiệu suất cách nhiệt cao hơn. Các tính năng điều khiển cảm ứng, chống đóng tuyết tự động, và hệ thống khử mùi tiên tiến cũng ngày càng phổ biến trên các dòng tủ giá phải chăng.

Dự báo tăng trưởng và xu hướng tiêu dùng

Theo dự báo từ Fortune Business Insights, thị trường tủ lạnh Hoa Kỳ dự kiến tăng từ 15,99 tỷ USD năm 2024 lên 24,32 tỷ USD vào năm 2032, đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) khoảng 5,46%. Phân khúc tủ lạnh ngăn đông trên được kỳ vọng sẽ duy trì sự ổn định, đặc biệt ở nhóm người tiêu dùng đề cao tính kinh tế và độ bền.

Đồng thời, trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến hiệu quả năng lượng và yếu tố bền vững, các sản phẩm tiết kiệm điện, sử dụng ít khí nhà kính, và có thể tái chế sau vòng đời đang được đánh giá cao. Những yếu tố này tạo động lực để phân khúc tủ lạnh ngăn đông trên tiếp tục phát triển bền vững, đồng thời tạo cơ hội cho đổi mới công nghệ trong lĩnh vực truyền thống này.

Tủ lạnh có ngăn đông phía trên, dù không phải là phân khúc cao cấp, nhưng vẫn giữ vai trò quan trọng tại thị trường Hoa Kỳ. Với nhu cầu ổn định, tiềm năng cải tiến công nghệ và giá trị thực tiễn trong sử dụng, dòng sản phẩm này sẽ tiếp tục hiện diện mạnh mẽ trong các hộ gia đình và cơ sở kinh doanh quy mô vừa và nhỏ trong nhiều năm tới.

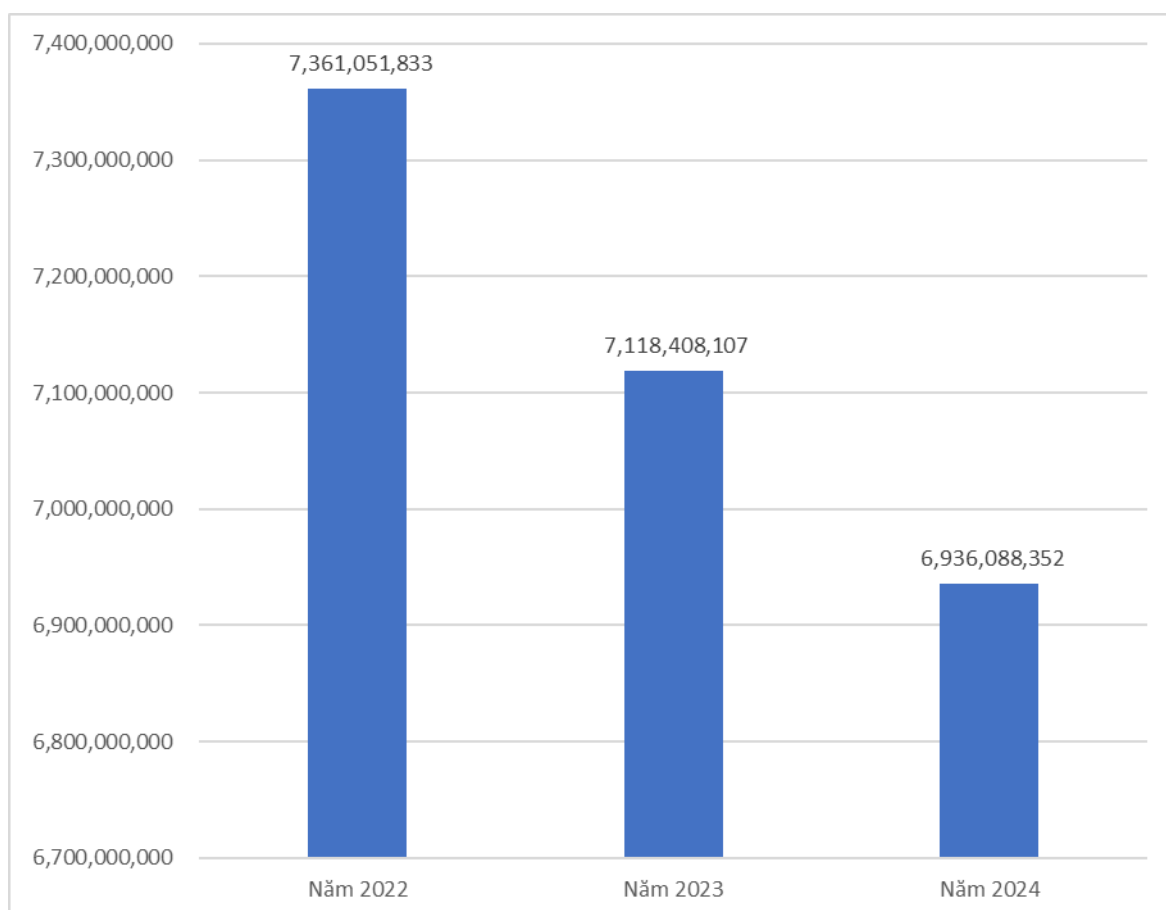
3. Tình hình nhập khẩu từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Tủ lạnh có ngăn đông ở trên chiếm một phần đáng kể trong tổng số tủ lạnh nhập khẩu vào Hoa Kỳ, nhờ vào thiết kế truyền thống và giá thành hợp lý. Mê-hi-cô duy trì vị thế là nhà cung cấp hàng đầu, trong khi Trung Quốc và Hàn Quốc cũng đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng.

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Hoa Kỳ đạt 7,4 tỷ USD. Sau đó, trong năm 2023, trị giá nhập khẩu giảm nhẹ 3,3% so với năm 2022 xuống còn 7,1 tỷ USD. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào Hoa Kỳ tiếp tục giảm xuống còn 6,9 tỷ USD.

Tổng giá trị nhập khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên sang thị trường Hoa Kỳ từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Mê-hi-cô dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, trị giá xuất khẩu của Mê-hi-cô đạt 4,1 tỷ

USD, chiếm 57,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Nguồn cung ứng đứng thứ hai về kim ngạch xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên là Hàn Quốc có trị giá xuất khẩu đạt 1,9 tỷ USD, chiếm 26,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc, Thái Lan và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt xếp vị trí thứ ba, thứ tư và thứ năm trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên lớn nhất sang Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 616 triệu USD; 361,8 triệu USD và 83,7 triệu USD. Việt Nam xếp vị trí thứ sáu các nguồn cung ứng lớn mặt hàng tử lạnh có ngăn đông ở trên sang thị trường Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 24,3 triệu USD, chiếm 0,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Hoa Kỳ đạt 7,08 tỷ USD, chiếm 99,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của các nguồn cung ứng khác đạt 34,06 triệu USD, chiếm 0,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Trong năm 2024, Mê-hi-cô vẫn tiếp tục là quốc gia có trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 3,6 tỷ USD và chiếm 51,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Hàn Quốc tiếp tục đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 1,6 tỷ USD và chiếm 23,1 tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc, Thái Lan và Thổ Nhĩ Kỳ vẫn lần lượt xếp vị trí thứ ba, thứ tư và thứ năm trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên lớn nhất sang Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 825,7 triệu USD, 561,6 triệu USD và 187,7 triệu USD. Với mức tăng trưởng mạnh lên đến 278,8% so với năm 2023, Việt Nam tiếp tục đứng vị trí thứ sáu các nguồn cung ứng lớn mặt hàng tử lạnh có ngăn đông ở trên sang thị trường Hoa Kỳ. Kim ngạch xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ đạt 92,1 triệu USD, chiếm 1,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Cùng với Việt Nam, In-đô-nê-xi-a cũng là quốc gia có trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên có sự gia tăng mạnh mẽ đạt 27,8 triệu USD. Ngoài ra, trong năm 2024, một số quốc gia có kim ngạch xuất khẩu tăng và nằm trong danh sách các nguồn cung ứng lớn mặt hàng tử lạnh có ngăn đông ở trên sang thị trường Hoa Kỳ phải kể đến Ca-na-đa, I-ta-li-a và Đức. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu của Ca-na-đa đạt 11,5 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu của I-ta-li-a đạt 4,4 triệu USD và kim ngạch xuất khẩu của Đức đạt 3,7 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2023 so với 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Mê-hi-cô	4.084.576.126	3.602.948.535	-11,8%	57,4%	51,9%
Hàn	1.899.162.049	1.603.695.428	-15,6%	26,7%	23,1%
Trung	616.043.587	825.682.591	34,0%	8,7%	11,9%
Thái Lan	361.830.657	561.583.011	55,2%	5,1%	8,1%
Thổ Nhĩ Kỳ	83.734.321	187.743.334	124,2%	1,2%	2,7%
Việt Nam	24.315.504	92.109.981	278,8%	0,3%	1,3%
In-đô-nê-	598.462	27.832.077	4550,6%	0,0%	0,4%
Ca-na-đa	5.480.374	11.508.157	110,0%	0,1%	0,2%
I-ta-li-a	5.680.926	4.409.408	-22,4%	0,1%	0,1%
Đức	2.918.729	3.736.888	28,0%	0,0%	0,1%

Nguồn: IHS Markit

Trong 2 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của Hoa Kỳ tăng nhẹ lên 3,6% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt 1,03 tỷ USD. Trong 2 tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ có sự tăng trưởng đáng kể lên đến 388,8% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 52,2 triệu USD, đứng thứ năm trong số các nguồn cung ứng chính mặt hàng tử lạnh có ngăn đông ở trên sang thị trường Hoa Kỳ. Mê-hi-cô vẫn là quốc gia có trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ trong 2 tháng đầu năm 2025, đạt 553,6 triệu USD. Mặc dù trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của Hàn Quốc sang Hoa

Kỳ trong 2 tháng đầu năm 2025 có sự sụt giảm xuống 20,5% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 175 triệu USD, Hàn Quốc vẫn đứng thứ hai trong số các nguồn cung ứng chính mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên sang Hoa Kỳ. Trung Quốc và Thái Lan lần lượt xếp vị trí thứ ba và thứ tư với kim ngạch xuất khẩu đạt 153,7 triệu USD và 79,4 triệu USD trong 2 tháng đầu năm 2025. Thổ Nhĩ Kỳ xếp vị trí thứ năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 13,1 triệu USD. Với mức tăng trưởng mạnh lên đến 7398,2% so với cùng kỳ năm trước đó, In-đô-nê-xi-a xếp vị trí thứ bảy trong số các nguồn cung ứng chính mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên sang Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 3,2 triệu USD trong 2 tháng đầu năm 2025. Đức, Bun-ga-ri và Áo lần lượt đứng vị trí thứ tám, thứ chín và thứ mười các nguồn cung ứng chính mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên sang Hoa Kỳ trong hai tháng đầu năm 2025.

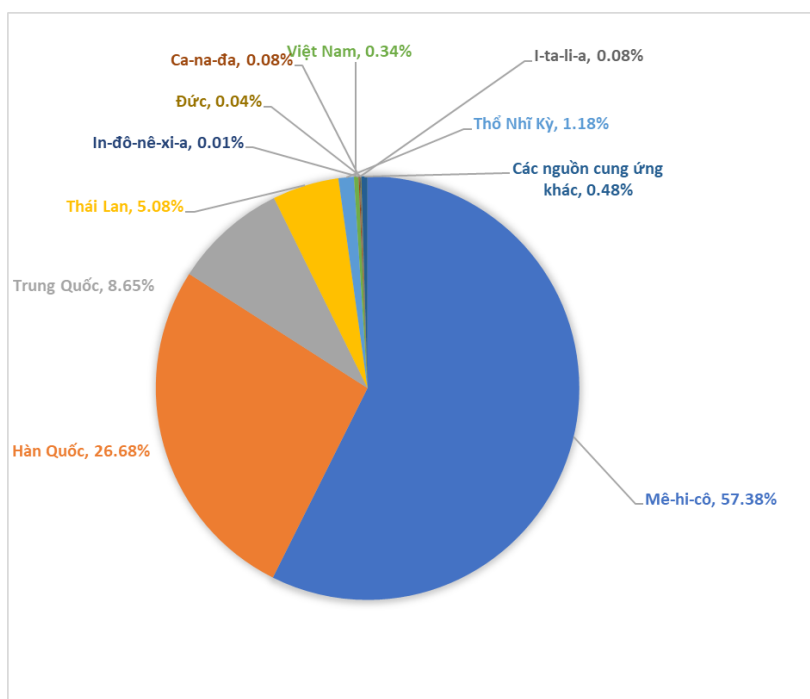
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ 2T/2024 và 2T/2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK 2T/2024	Trị giá NK 2T/2025	2T/2025 so với 2T/2024
Mê-hi-cô	530.338.143	553.575.368	4,4%
Hàn Quốc	220.024.179	174.992.123	-20,5%
Trung Quốc	129.409.507	153.735.182	18,8%
Thái Lan	94.467.727	79.385.543	-16,0%
Việt Nam	10.683.477	52.220.304	388,8%
Thổ Nhĩ Kỳ	13.880.807	13.109.287	-5,6%
In-đô-nê-xi-a	42.814	3.210.284	7398,2%
Đức	255.749	2.122.477	729,9%
Bun-ga-ri	38.105	1.622.483	4157,9%
Áo	344.278	1.574.256	357,3%

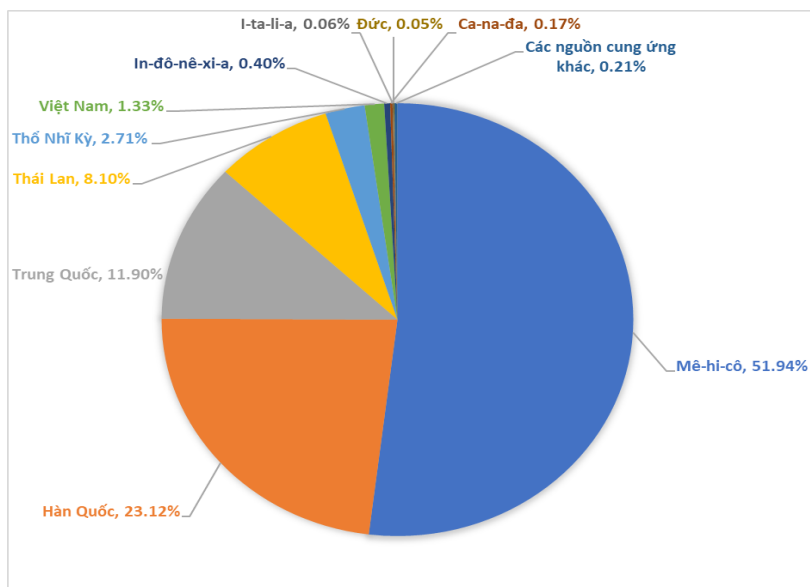
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2024



Nguồn: IHS Markit

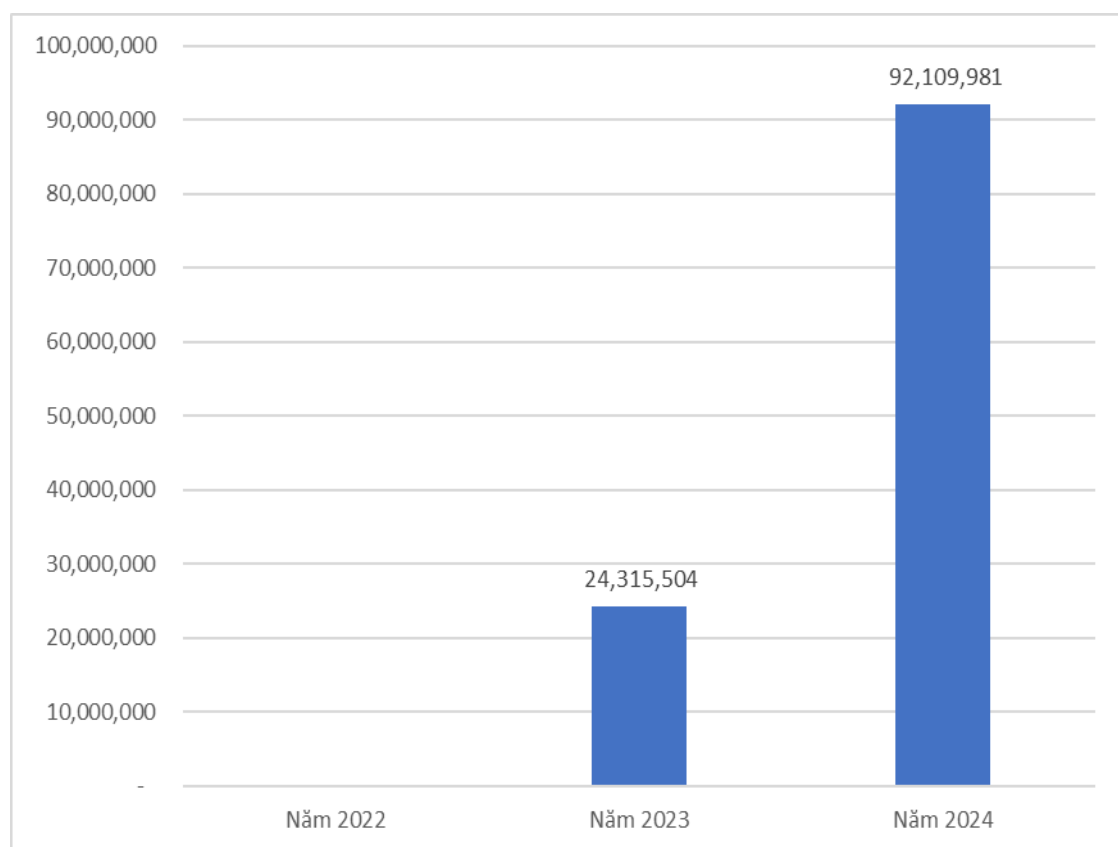
2. Tình hình nhập khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Năm 2022, Việt Nam không xuất khẩu tủ lạnh có ngăn đông vào thị trường Hoa Kỳ. Từ tháng 9 năm 2023, mặt hàng này mới được xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Kim

ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ trong năm 2023 đạt 24,3 triệu USD, chiếm 0,3 % tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ. Trong năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam có sự tăng trưởng mạnh so với năm trước đạt 92,1 triệu USD và chiếm 1,3% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ. Trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2024, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự tăng trưởng mạnh và Việt Nam là một trong mười nguồn cung ứng chính xuất khẩu mặt hàng tủ lạnh có ngăn đông ở trên vào thị trường Hoa Kỳ.

Tổng trị giá xuất khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam vào Hoa Kỳ từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

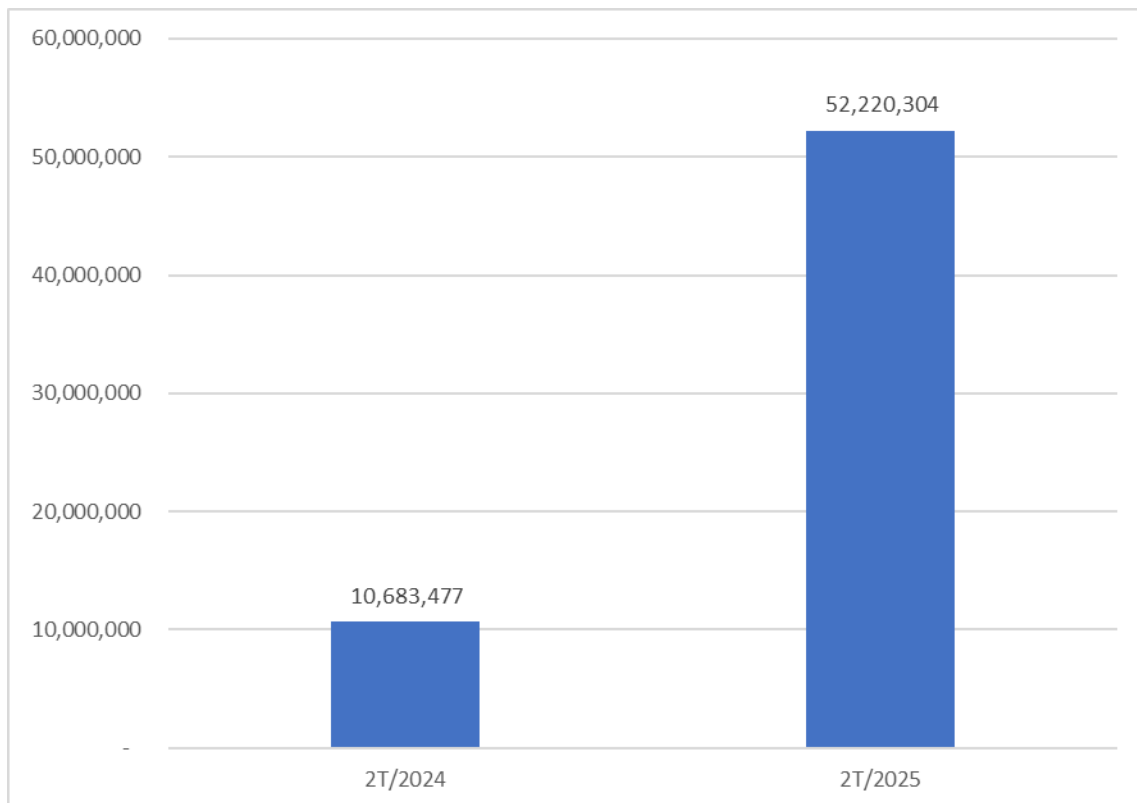


Nguồn: IHS Markit

Trong hai tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu tủ lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam có sự gia tăng mạnh lên đến 388,8% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 52,2 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu tử lạnh có ngăn đông ở trên của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong 2T/2024 và 2T/2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm tương tự nhập khẩu từ Thái Lan.

Đây là mặt hàng mới được xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ kể từ tháng 9 năm 2023. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại, lượng xuất khẩu của Việt Nam đang gần tương đương với lượng xuất khẩu của Thái Lan. Trung bình hàng tháng Việt Nam xuất khẩu được khoảng 18.000 đơn vị sản phẩm trong khi Thái Lan đang xuất khẩu khoảng 25.000 đơn vị sản phẩm.

Trong trường hợp Bộ Thương mại Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá với sản phẩm của Thái Lan, có khả năng xuất khẩu tử lạnh của Việt Nam sang Hoa Kỳ sẽ còn tăng thêm.

Vì vậy, cần theo dõi khả năng Hoa Kỳ tiếp tục khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm này của Việt Nam trong thời gian tới.

Các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu sản phẩm liên quan chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra các vụ việc phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ và dự kiến chiến lược xử lý phù hợp với doanh nghiệp; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu để tránh rủi ro bị Hoa Kỳ điều tra phòng vệ thương mại. Đồng thời cần thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong trường hợp doanh nghiệp bị điều tra.

Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo tổng hợp



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

